TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG TÈ
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 92/2025/HSST
Ngày: 23/05/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa, ông: Lò Xuân Hải.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông: Lý Ngọc Sáng.

Ông: Nguyễn Xuân Định.

- Thư ký phiên tòa, bà: Dương Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa, bà: Lò Thị Kẻo - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 05 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh L, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 91/2025/TL-ST-HS, ngày 29 tháng 04 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2025/QĐXXST-HS, ngày 09 tháng 05 năm 2025, đối với bị cáo.

- Họ và tên: **Pờ Gió H:** Giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; sinh ngày 01/01/1968; tại: Xã T, huyện M, tỉnh L; nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Bản N, xã T, huyện M, tỉnh L; Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 012068002251; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: La Hủ; tôn giáo: Không; đảng, đoàn: Không; con ông Pờ Lỳ P (đã chết) và con bà Lò Mý N (đã chết); vợ Giàng Cá P, sinh năm 1974; con: Có 05 con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân chưa bị xử lý; bị tạm giữ từ ngày 04/01/2025, tạm giam từ ngày 13/01/2025 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại phân trại M thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh L - Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Pờ Gió H, bà:* Nông Thị Minh Hạnh - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh L - Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, anh*: Thàng Hừ Đ, sinh năm 1986 - Trú tại: Bản P, xã M, huyện M, tỉnh L - Vắng mặt (lý do: Đang bị tạm giam tại phân trại M thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh L - Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người làm chứng, chị*: Lò Xè L, sinh năm 2004 - Trú tại: Bản T, xã T, huyện M, tỉnh L - Vắng mặt.

- *Người phiên dịch tiếng La Hủ cho bị cáo Pờ Gió H, ông*: Vàng A L, sinh năm 1990 - Nơi công tác: Ủy ban nhân dân thị trấn M, huyện M, tỉnh L - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 15 giờ ngày 01/01/2025, tại bản N, xã T, huyện M, tỉnh L, H gặp một người đàn ông dân tộc La Hủ lạ mặt không rõ nhân thân, lai lịch và mua của người đàn ông này 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh với giá 50.000 đồng nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân, sau đó H lấy một phần Heroine ra sử dụng, phần còn lại H gói lại và cất giấu trong túi quần bên trái, mang theo người. Khoảng 17 giờ cùng ngày, H đi bộ đến bản T rồi xin đi nhờ xe máy của một người đàn ông lạ mặt không rõ nhân thân, lai lịch, xuống điểm dân Nậm P thuộc bản P, xã M, khi đến nơi thì H xuống xe đi bộ vào nhà Thàng Hừ Đ, nơi cháu gái Lò Xè L đang ở rồi H ở lại nhà Đ từ ngày 01/01/2025 đến ngày 04/01/2025. Đến hồi 08 giờ 25 phút ngày 04/01/2025 khi vừa ngủ dậy, H lấy gói Heroine cất giấu trong túi quần bên trái ra cầm ở tay trái để chuẩn bị sử dụng thì tổ công tác Công an huyện M đến tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà Thàng Hừ Đ, lúc này H đã thả gói Heroine xuống gầm giường nơi H đang ngồi nhằm che giấu và phi tang vật chứng, nhưng bị tổ công tác phát hiện, bắt quả tang và lập biên bản, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số: 147/KLGĐ-CA, ngày 08/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh L, kết luận: Số chất bột khô, màu trắng, thu giữ của Pờ Gói H có khối lượng là 0,17 gam; 01 mẫu chất bột khô, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 50/CT-VKS-MT ngày 28 tháng 04 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố Pờ Gió H về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý:

- *Trách nhiệm hình sự*: Đối với Pờ Gió H về tội danh "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- *Về hình phạt chính*: Áp dụng Điều 38; Điều 50; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Pờ Gió H, từ: 01 năm 02 tháng đến 01 năm 08 tháng tù, về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- *Về hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, do điều kiện kinh tế của bị cáo.

- *Về vật chứng*: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh gạch men một mặt màu trắng; 01 mảnh gạch men một mặt màu xanh có hoa văn; 01 bật lửa ga màu vàng và 01 phong bì Công văn

màu trắng đã bị cắt một đầu, đây là số vật chứng, dụng cụ dùng để gói và niêm phong Heroine còn lại sau giám định.

+. Đối với 0,17 gam Heroine đã giử toàn bộ đi giám định, không hoàn lại đối tượng giám định, nên không đề cập xử lý.

- *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, anh: Thàng Hừ Đ, có đơn xin xét xử vắng mặt. Trong quá trình điều tra, truy tố không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi phân tích tính chất, hành vi, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo, người bào chữa đồng ý với nội dung cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện M. Về tội danh "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự; xử lý vật chứng; miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật và xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo không có ý kiến gì bổ sung, đồng ý với lời bào chữa của người bào chữa.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa việc bị cáo khai báo là hoàn toàn tự nguyện, không bị mớm cung, ép cung, bị cáo không khiếu nại gì về quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Sau khi tranh luận Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên mức hình phạt chính như đã đề nghị. Lời nói sau cùng bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan tiến hành tố tụng thu thập có trong hồ sơ vụ án như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 08 giờ 25 phút ngày 04/01/2025, tại điểm dân cư N thuộc bản P, xã M, huyện M, tỉnh L. Pờ Gió H, đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,17 gam để sử dụng, thì bị tổ công tác Công an huyện M, tỉnh L, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội. Bị cáo không khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của Điều

tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy Hội đồng xét xử xét phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội và gia đình. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, *xét thấy*: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo Pờ Gió H luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần được xem xét áp dụng cho bị cáo. *Nhận thấy*: Bị cáo là người dân tộc thiểu số La Hủ, nghề nghiệp trồng trọt, gia đình là hộ nghèo sinh sống ở bản N, xã T, huyện M, tỉnh L, là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét áp dụng cho bị cáo.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Pờ Gió H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về nhân thân: Bị cáo Pờ Gió H có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ nhỏ không được đi học, lớn lên ở nhà tham gia lao động sản xuất tại địa phương, nhận thức pháp luật có phần hạn chế hạn chế, là người sử dụng chất ma túy. Bị cáo nhận thức rõ được hành vi tàng trữ chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng chất ma túy của bản thân nên đã cố ý phạm tội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 triệu đồng, xét thấy: Bị cáo là người dân tộc thiểu số La Hủ, nghề nghiệp trồng trọt, gia đình là hộ nghèo sinh sống ở bản N, xã T, huyện M, tỉnh L là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[7]. Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh gạch men một mặt màu trắng; 01 mảnh gạch men một mặt màu xanh có hoa văn; 01 bật lửa ga màu vàng và 01 phong bì Công văn màu trắng đã bị cắt một đầu, đây là số vật chứng, dụng cụ dùng để gói và niêm phong Heroine còn lại sau giám định.

+. Đối với 0,17 gam Heroine đã giử toàn bộ đi giám định, không hoàn lại đối tượng giám định, nên không đề cập xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm, xét thấy: Bị cáo là người dân tộc thiểu số La Hủ, nghề nghiệp trồng trọt, gia đình là hộ nghèo sinh sống ở bản N, xã T, huyện M, tỉnh L là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật cho bị cáo.

[9]. Từ những phân tích như trên, Hội đồng xét xử có cơ sở khách quan và căn cứ pháp lý để kết luận: Bị cáo Pờ Gió H đã phạm tội " *Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do vậy ý kiến của Kiểm sát viên và của người bào chữa tại phiên tòa về: Tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự; xử lý vật chứng; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự; miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo là có cơ sở đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10]. Đối với người đàn ông dân tộc La Hủ lạ mặt đã bán 01 gói Heroine cho bị cáo Pờ Gió H với giá 50.000 đồng và người đàn ông cho H đi nhờ xe máy. Trong qúa trình điều tra không xác định được lai lịch của 02 người đàn ông này nên không đủ căn cứ để xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11]. Đối với Thàng Hừ Đ và Lò Xè L, quá trình điều tra xác định. Đ và L không biết việc Pờ Gió H tàng trữ Heroine để sử dụng. Do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý đối với Đ và L là có căn cứ. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo: Pờ Gió H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Căn cứ vào Điều 38; Điều 50; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Pờ Gió H: 01 năm 04 tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 04/01/2025.

- Về hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: Không áp dụng đối với bị cáo Pờ Gió H.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

+. 01 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh gạch men một mặt màu trắng; 01 mảnh gạch men một mặt màu xanh có hoa văn; 01 bật lửa ga màu vàng và 01 phong bì Công văn màu trắng đã bị cắt một đầu, đây là số vật chứng, dụng cụ dùng để gói và niêm phong Heroine còn lại sau giám định.

+. Đối với 0,17 gam Heroine đã giử toàn bộ đi giám định, không hoàn lại đối tượng giám định, nên không đề cập xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Pờ Gió H.

- Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo những vấn đề liên quan đến quyền và lợi ích của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận
- TAND tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh L;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh L;
- VKSND huyện M;
- Phân trại M;
- Trại tạm giam Công an tỉnh L;
- Chi cục THADS huyện M;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lò Xuân Hải